

Số: 09/2024/QĐST-VDS

TP. Cao Lãnh, ngày 26 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thị Cẩm Trinh.

Thư ký phiên họp: Ông Cao Thanh Nguyên, Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh tham gia phiên họp: Bà Phạm Thị Thanh Hương – Kiểm sát viên.

Ngày 26/12/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 189/TLST-VHNGĐ ngày 29/11/2024, về việc “Yêu cầu xác định con cho cha”, theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 46/2024/QĐST-VDS, ngày 10/12/2024, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- **Người yêu cầu:** Anh Bùi Văn Đ, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Số nhà A, tổ B, ấp ĐH, xã TTĐ, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1/ Chị Trần Thị Bé N, sinh năm 1991.

2/ Cháu Bùi Thị Trà M, sinh ngày 04/02/2020.

Người đại diện theo pháp luật của bé Bùi Thị Trà M: Chị Trần Thị Bé N, sinh năm 1991 (mẹ). Cùng địa chỉ: Số nhà A, tổ B, ấp ĐH, xã TTĐ, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp.

3/ Anh Phạm Văn C, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Khu vực TT2, TL, Quận Thốt Nốt, TP. Cần Thơ.

(Anh Đ và chị N có mặt tại phiên họp; anh C vắng mặt tại phiên họp).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu và tại phiên họp, anh Bùi Văn Đ trình bày: Anh Bùi Văn Đ và chị Trần Thị Bé N có 01 con chung tên Bùi Thị Trà M. Lúc sinh bé M, chị N vẫn còn trong thời kỳ hôn nhân với anh Phạm Văn C nên chị N chưa thực hiện thủ tục đăng ký khai sinh cho bé M.

Tuy nhiên, anh C cũng không thừa nhận Bùi Thị Trà M là con chung với chị N. Chị N và anh C đã ly hôn theo Bản án số: 01/2024/HNGĐ-ST ngày

11/01/2024 của Tòa án nhân dân Quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ. Hiện nay, anh Bùi Văn Đ và chị N đã đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã TTĐ, số 08, ngày 04/03/2024. Mục đích: Việc xác định bé Bùi Thị Trà M là con của anh Bùi Văn Đ để bé M có thể nhận anh Bùi Văn Đ là cha hợp pháp và anh Bùi Văn Đ làm thủ tục đăng ký giấy khai sinh cho bé M, tạo điều kiện thuận lợi cho bé đi học và đi làm sau này. Căn cứ vào kết quả xét nghiệm AND số: 2260PA/24/DNA, ngày 14/06/2024, xác định anh Bùi Văn Đ Bùi Văn Đ có quan hệ huyết thống cha - con với bé Bùi Thị Trà M.

Nay anh Bùi Văn Đ yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh xác định bé Bùi Thị Trà M, sinh ngày 04/02/2020 là con của anh Bùi Văn Đ.

Tại phiên họp, chị Trần Thị Bé N trình bày: Chị N thống nhất lời trình bày của anh Đ và đồng ý việc anh Đ yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh xác định cháu Bùi Thị Trà M, sinh ngày 04/02/2020 là con của anh Bùi Văn Đ.

- Ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên họp:

Về thủ tục: Từ khi thụ lý đến khi mở phiên họp, Thẩm phán đã tiến hành đúng trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; người tham gia tố tụng thực hiện đúng quy định pháp luật.

Về nội dung: Đề nghị chấp nhận yêu cầu của anh Đ về việc yêu cầu xác định bé Bùi Thị Trà M, sinh ngày 04/02/2020 là con của anh Bùi Văn Đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh nhận định:

[1] Về tố tụng: Căn cứ vào nội dung đơn yêu cầu của anh Bùi Văn Đ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ thể hiện quan hệ pháp luật là “*Yêu cầu xác định con cho cha*”; anh Bùi Văn Đ có địa chỉ tại xã TTĐ, thành phố Cao Lãnh nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp theo quy định khoản 10 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm t khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Về nội dung: Xét yêu cầu của anh Bùi Văn Đ về việc yêu cầu Tòa án xác định bé Bùi Thị Trà M, sinh ngày 04/02/2020 là con của anh Bùi Văn Đ. Xét thấy: Anh Bùi Văn Đ và chị Trần Thị Bé N có 01 con chung tên Bùi Thị Trà M. Khi sinh bé M, chị N vẫn còn trong thời kỳ hôn nhân với anh Phạm Văn C nên chị N chưa thực hiện thủ tục đăng ký khai sinh cho cháu Trà M. Tuy nhiên, anh C cũng không thừa nhận Bùi Thị Trà M là con chung của anh C và chị N.

Căn cứ Kết quả xét nghiệm ADN số 2260PA/24/DNA ngày 14/6/2024 của Chi nhánh Viện công nghệ AND và phân tích di truyền tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Anh Bùi Văn Đ, sinh ngày 09/4/1991 có quan hệ huyết thống cha

- con với cháu Bùi Thị Trà M, sinh ngày 04/02/2020 theo giấy chứng sinh số 14, Quyền số 09 do Bệnh viện đa khoa Đồng Tháp cấp ngày 04/02/2020. Do đó, anh Đ yêu cầu Tòa án xác định cháu Bùi Thị Trà M, sinh ngày 04/02/2020 là con của Đoàn là có căn cứ, phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Dân sự; khoản 1 Điều 89, Điều 91, Điều 102 của Luật Hôn nhân và gia đình nên chấp nhận.

[3] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp là có căn cứ như đã phân tích trên nên chấp nhận.

[4] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Anh Bùi Văn Đ phải chịu tiền lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định tại khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các khoản 10 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm t khoản 2 Điều 39, Điều 367, Điều 369, Điều 370, Điều 371 của Bộ luật Tố tụng Dân sự; khoản 1 Điều 39 của Bộ luật dân sự; Điều 89, Điều 91, khoản 2 Điều 102 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu của anh Bùi Văn Đ.

Xác định cháu Bùi Thị Trà M, sinh ngày 04/02/2020 do chị Trần Thị Bé N sinh vào ngày 04/02/2020 tại Bệnh viện đa khoa Đồng Tháp theo giấy chứng sinh số 14, Quyền số 09 ngày 04/02/2020 là con đẻ của anh Bùi Văn Đ, sinh ngày 09/4/1991, số căn cước công dân 087091017832 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 01/4/2022.

Về lệ phí việc dân sự sơ thẩm: Anh Bùi Văn Đ phải chịu tiền lệ phí là 300.000 đồng, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí anh Đ đã nộp 300.000 đồng theo biên lai số 0013103, ngày 28/11/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh; như vậy anh Đ đã nộp xong lệ phí việc dân sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo, kháng nghị: Đương sự có mặt có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định; đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày niêm yết hoặc nhận được quyết định. Quyết định này có thể bị kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh ĐT;
- VKSND TPCL;
- Chi cục THADS TPCL;
- Đường sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

Nguyễn Thị Cẩm Trinh